

ĐIỀU TRA, BẢO TỒN VÀ KINH NGHIỆM SỬ DỤNG MỘT SỐ CÂY THUỐC QUÝ CỦA CỘNG ĐỒNG DÂN TỘC TẠI XÃ KIM THỦY, HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH

ĐỖ ĐỨC THẮNG; ThS. ĐỖ MINH THÀNH

Trường THPT Nguyễn Chí Thanh, Quảng Bình

ThS. NGUYỄN MẬU THÀNH

Trường Đại học Quảng Bình

1. Mở đầu

Quảng Bình là một tỉnh thuộc Bắc Trung Bộ, có 85% diện tích tự nhiên là đồi núi với hệ thực vật, động vật đa dạng, phong phú và là nơi có nhiều đồng bào dân tộc sinh sống như: Khùa, Mã Liềng, Rục, Sách, Vân Kiều, Mày, Arem,... Mỗi dân tộc lại mang bản sắc và kinh nghiệm chữa bệnh bằng thực vật làm thuốc rất đa dạng. Xã Kim Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình là xã miền núi có diện tích rừng che phủ khá lớn nên hệ động thực vật phong phú, trong đó có thực vật làm thuốc. Vân Kiều là một trong những dân tộc cư trú lâu đời tại địa bàn xã có nhiều kinh nghiệm quý trong việc sử dụng cây thuốc để chữa bệnh. Tuy nhiên, hiện nay diện tích rừng ngày càng bị thu hẹp, tình trạng khai thác, mua bán các loài cây thuốc diễn ra một cách phức tạp, số lượng các loài cây thuốc bị cạn kiệt dần do khai thác quá nhiều với phương thức khai thác tận diệt, từ cắt cành, nhổ cây đến đào gốc rễ, do đốt nương làm rẫy, chuyển sang trồng cây cao su, keo, trà; nạn phá rừng làm nương rẫy của đồng bào dân tộc,... dẫn đến nguồn tài nguyên cây thuốc ngày càng bị suy giảm. Cho nên những cây thuốc quý tự nhiên trên địa bàn xã đang đứng trước nguy cơ bị đe dọa tuyệt chủng và sự mai một những tri thức y học bản địa quý báu trong việc sử dụng những cây thuốc quý để chữa trị bệnh. Cho nên “điều tra, bảo tồn và kinh nghiệm sử dụng một số cây thuốc quý của

cộng đồng dân tộc tại xã Kim Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình” với mục đích điều tra hiện trạng và đánh giá đa dạng nguồn cây thuốc quý được sử dụng trong cộng đồng dân tộc ở xã Kim Thủy, đặc biệt là đồng bào dân tộc Vân Kiều; xác định được một vài nhóm bệnh được chữa trị bằng kinh nghiệm sử dụng cây thuốc của đồng bào dân tộc nơi đây; cung cấp các thông tin và kinh nghiệm sử dụng một số cây thuốc quý của cộng đồng dân tộc Vân Kiều để phục vụ cho công tác quản lý, bảo vệ và phát triển một số cây thuốc nguy cấp, quý hiếm; đề xuất hệ thống đa dạng các giải pháp bảo tồn một số cây thuốc quý tại địa phương góp phần đảm bảo môi trường sinh thái, đồng thời cung cấp thêm nguồn dược liệu quý cho người dân địa phương là việc làm thiết thực và có nhiều ý nghĩa.

2. Kết quả và thảo luận

2.1. Hiện trạng một số cây thuốc bản địa và nguy cơ tuyệt chủng của chúng

Nhóm nghiên cứu đã tiến hành thăm dò ý kiến của 50 người đại diện cho 50 hộ gia đình tại các bản khác nhau của xã Kim Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình. Tập trung tìm hiểu về thực trạng việc sử dụng các loài cây thuốc để chữa bệnh hiện nay của đồng bào các bản thuộc xã Kim Thủy, thực trạng số lượng các loài cây thuốc hiện có ở đây thông qua hai hình thức cơ bản như sau: Sử dụng phiếu điều tra để tìm hiểu thực trạng và trao đổi trực tiếp

đối với một số cá nhân (trưởng bản, cán bộ địa chính xã, Binh đoàn 15, kiểm lâm,...), để thăm dò ý kiến, thu thập các thông tin, số liệu cơ bản của quá trình điều tra. Kết quả điều tra thể hiện ở bảng 1.

đó là rễ chiếm 86%. Có 32% người được hỏi xác định rằng bộ phận cây thuốc thường sử dụng phụ thuộc vào loại cây thuốc. Mặt khác, người dân địa phương nơi đây thường sử dụng cây thuốc ở dạng khô để chữa trị các bệnh

Bảng 1: Thực trạng việc sử dụng cây thuốc ở xã Kim Thủy

	Nội dung câu hỏi	Phương án trả lời	Kết quả	
			SL	%
1	Gia đình ông/bà đã từng sử dụng cây thuốc tại địa phương để chữa bệnh không?	Có	50	100
		Không	0	0
2	Nếu có, nguồn gốc cây thuốc gia đình ông/bà sử dụng được lấy từ đâu?	Tự nhân giống	3	6
		Khai thác từ cây thuốc tự nhiên trên địa bàn xã.	48	96
		Nguồn khác.	5	10
3	Bộ phận nào của cây thuốc thường được sử dụng nhiều nhất?	Thân, lá	46	92
		Rễ	43	86
		Củ	24	48
		Quả	7	14
		Tùy loài cây thuốc	16	32
4	Người dân địa phương thường sử dụng cây thuốc ở dạng nào để chữa trị?	Dạng tươi	22	44
		Dạng khô	43	86
		Dạng cao	6	12
5	Theo ông/bà, thực trạng về số lượng những loài cây thuốc trong tự nhiên đang được sử dụng ở địa phương hiện nay?	Rất nhiều	3	6
		Đang bị suy giảm	34	68
		Suy giảm nghiêm trọng	13	26
6	Theo ông/bà, nguyên nhân của sự suy giảm nghiêm trọng các loài cây thuốc ở địa phương hiện nay là gì?	Chúng tự chết	8	16
		Con người khai thác quá mức	47	94
		Nguyên nhân khác	13	26

Từ bảng 1 cho thấy, 100% các hộ gia đình tại các bản được hỏi đã từng sử dụng cây thuốc tại địa phương để chữa bệnh thông thường trong gia đình theo truyền thống. Có đến 96% người được hỏi nhận định rằng nguồn gốc cây thuốc gia đình sử dụng được lấy từ cây thuốc tự nhiên sẵn có trên địa bàn xã, trong khi đó tự nhân giống chiếm 6%.

Bộ phận của cây thuốc thường được sử dụng nhiều nhất là thân và lá chiếm 92%, tiếp

thông thường chiếm tỉ lệ 86%, trong đó chỉ có 44% người được hỏi có sử dụng dạng tươi, còn dạng cao chỉ chiếm tỉ lệ rất thấp là 12%. Bên cạnh đó thực trạng về số lượng những loài cây thuốc trong tự nhiên đang được sử dụng ở địa phương hiện nay có đến 68% người được hỏi xác định rằng số lượng cây thuốc hiện nay đang bị suy giảm, suy giảm nghiêm trọng chỉ chiếm 26%. Trong đó nguyên nhân chính dẫn đến sự suy giảm đó đã được 94% người được

hỏi khẳng định rằng do sự khai thác quá mức của con người.

Như vậy, hiện tại ở địa phương có khoảng 50 loài được đồng bào các dân tộc tại xã Kim Thủy sử dụng vào các mục đích khác nhau. Sự phân bố các loài thực vật vào các ngành, lớp khá đa dạng. Bên cạnh đó cũng cho thấy, loài cây thuốc mọc chủ yếu là trên đồi và ven khe suối, trong rừng sâu cũng có nhưng ít hơn. Chúng đã và đang trong tình trạng bị đe dọa nghiêm trọng có nguy cơ biến mất do người dân phá rừng trồng cây cao su, keo lai và bạch đàn mà không có quy hoạch trồng lại cây thuốc; có người chặt hạ cả cây để khai thác lá, nụ, hạt...; nhiều người còn tìm và đào bới về trồng tại vườn nhà hoặc bán đi nơi khác. Điều này làm ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến môi trường cũng như hệ sinh thái rừng tại địa phương.

2.2. Kinh nghiệm sử dụng một số cây thuốc quý tự nhiên

2.2.1. Một vài nhóm bệnh được chữa trị bằng sử dụng cây thuốc

Qua điều tra cho thấy, các bệnh được người dân sử dụng nhiều loài cây thuốc chữa trị là bệnh về gan, thận, bệnh về đường tiêu hóa, bệnh ngoài da (dị ứng, mẩn ngứa), bệnh về hô hấp (ho, hen suyễn) và bệnh liên quan tới hệ vận động (xương khớp...). Đây đều là các bệnh

thường gặp tại các vùng nông thôn, miền núi còn nhiều khó khăn về kinh tế, điều kiện sinh hoạt kém phát triển. Nước sinh hoạt, nhà ở và ăn uống mất vệ sinh. Đường giao thông chưa phát triển nên việc đi lại khó khăn, đặc biệt là người dân thường xuyên vào rừng khai thác tài nguyên nên dễ gặp tai nạn, ảnh hưởng tới xương, cơ bắp...

2.2.2. Tri thức sử dụng các cây làm thuốc của người dân vùng nghiên cứu

Qua thống kê ở bảng 2 cho thấy, trong số 50 loài cây làm thuốc thì có cây chỉ được ghi nhận để chữa trị một bệnh nhưng cũng có một số cây được dùng để chữa trị hai hay nhiều loại bệnh khác nhau. Cùng một cây thuốc nhưng với mỗi người dân lại có kinh nghiệm, phương thức điều trị được nhiều bệnh khác nhau cho thấy tri thức tại đây rất phong phú, phương thức chữa trị bệnh độc đáo. Mỗi phương thức lại chỉ tồn tại trong một vài người, vài gia đình hay trong một cộng đồng nhỏ,... đây là nguồn tri thức quý giá nhưng có nguy cơ bị mai một dần khi những người này qua đời, do vậy cần phải khẩn trương tổ chức thu thập kỹ hơn.

2.2.3. Phương thức sử dụng cây thuốc của cộng đồng dân tộc tại xã Kim Thủy

Về phương thức sử dụng, chúng tôi đã chia thành các nhóm như trên bảng 2 (ở mục 2.2.2). Các kết quả điều tra ở bảng 3 cho thấy, người

Bảng 2: Các nhóm bệnh được cộng đồng dân tộc tại xã Kim Thủy chữa trị

TT	Nhóm bệnh	Số loài
1	Các bệnh gai cốt sống	2
2	Các bệnh ngoài da, dị ứng, mẩn ngứa	4
3	Bệnh mỡ máu	1
4	Các bệnh liên quan tới hệ vận động (xương, cơ, gân, khớp,...)	6
5	Các bệnh về đường tiêu hóa	7
6	Các bệnh liên quan tới hô hấp	2
7	Cảm sốt, cảm cúm	8
8	Các bệnh về gan, thận, bài tiết	4
9	Các bệnh cho phụ nữ	6
10	Các bệnh khác (đau đầu, chảy máu,...)	10

Bảng 3: Một số cây thuốc, bài thuốc chữa bệnh của người dân tại xã Kim Thủy

TT	Cây thuốc	Loại bệnh	Cách chế biến và sử dụng
1	Cây củ một	Thần kinh, tim mạch, đường ruột	Lấy củ sát nhỏ, ngâm nước gạo, phơi khô ngâm rượu hoặc nghiền làm bột pha nước sôi uống
2	Giảo cổ lam	Giảm mỡ máu	Rễ, thân, lá sắc nước uống
3	Bôngбет trắng	Phụ nữ bị huyết trắng da xanh xao	Dùng lá và hoa phơi khô sao vàng hạ thổ nấu nước uống hàng ngày
4	Xà đen	Chữa các bệnh về gan, đặc biệt tốt cho việc phòng chống ung thư gan	Lấy thân, lá phơi khô nấu nước uống
5	An xoa		
6	Hà thủ ô	Bổ máu, đen tóc da dẻ hồng hào	Sử dụng toàn bộ thân, lá củ phơi khô nấu nước uống hoặc lấy củ tán thành bột để uống
7	Cây thiên niên kiện	Chữa bệnh xương, khớp	Lấy củ thái thành từng lát mỏng phơi khô sao vàng hạ thổ sắc uống
8	Sâm đắng	Dạ dày, đường tiêu hóa	Sử dụng toàn bộ thân sắc nước uống
9	Đu đủ rừng	Bệnh gai cột sống	Bầm nhỏ thân và lá, sắc nước uống
10	Sim	Đau bụng đi ngoài	Nhai trực tiếp
11	Ôi rừng		Nhai trực tiếp
12	Mơ lông		Dùng lá hấp với trứng gà
13	Bồ công anh	Mụn nhọt, lở loét	Dùng thân, lá nấu nước tắm hoặc giã mịn đắp vào chỗ bị đau
14	Chó đẻ răng cưa		
15	Quất	Bệnh ho	Cắt lát quả quất để cả vỏ, cho chút mật ong rồi ngâm
16	Gừng	Đau đầu	Gừng tươi nấu nước uống trong những ngày bị đau
17	Tía tô	Sâu răng	Rễ cây tía tô, rễ cây mắc cỡ, lá lốt, lá trầu giã nát rồi ngâm, giắt vào chỗ đau
18	Mắc cỡ		
19	Lá lốt		
20	Trầu không		
21	Bách bộ	Bệnh phụ nữ	Nấu nước uống hoặc nấu cao rồi uống dần
22	Hẹ	Trẻ cảm sốt	Lá hẹ hoặc vỏ quả quýt rừng, lá ngải cứu, nấu nước uống, ngải cứu đắp lên trán
23	Quýt rừng		
24	Ngải cứu		
25	Bạc hà		

25	Bạc hà	Cảm cúm	Lá bạc hà, lá sả, lá tre, lá chanh nấu nước xông
26	Sả		
27	Tre gai		
28	Chanh		
29	Môn gai	Bệnh khớp, bệnh gút	Bấm nhỏ, phơi khô, sao vàng rồi nấu nước uống
30	Tre sọt	Sốt rét	Lá đưng, lá mía, lá sả, lá tắt, lá ổi rừng nấu nước xông ngày 2 lần
31	Mía		
32	Cỏ mực	Chảy máu, cầm máu	Giã nát đắp vào vết thương
33	Cỏ hôi		
34	Ngải cứu	Động thai	Nấu nước uống hoặc giã nát lấy nước uống
35	Rau má	Chảy máu cam	Giã nát lá, vắt nước uống, vò bỏ vào mũi
36	Chuối rừng	Đau bụng người lớn	Vỏ quả chuối rừng hoặc gừng tươi đem nấu nước uống
37	Tía tô	Cảm sốt người lớn	Hái lá non nấu cháo ăn hàng ngày
38	Dẻ	Phụ nữ sau khi sinh	Nấu nước uống
39	Máu chó		
40	Cỏ may	Rắn cắn	Lấy cây cỏ mực, rễ cỏ may giã nát đắp lên nơi bị rắn cắn
41	Cỏ mực		
42	Chè	Bệnh trĩ	Lá trà không, chè xanh đem nấu nước ngâm rửa
43	Sống đời	Bị bỏng	Lá sống đời, ngải cứu giã nát đắp vào vết bỏng
44	Ngũ gia bì	Mất ngủ	Lá cây hoài sơn, lạc tiên đun nước uống
45	Lạc tiên		
46	Mật nhân	Bệnh phong thấp, xương khớp	Rễ lá lốt, mật nhân, cối xay giã nát, vắt thành nước uống hoặc sắc lấy nước cốt uống
47	Cối xay		
48	Xương khô	Bệnh xoang	Đun nước sôi rồi hít vào mũi
49	Náng	Thuốc tránh thai	Đeo ở cổ, bỏ trong túi quần áo
50	Nấm lim xanh	Mỡ máu, men gan	Ngâm rượu uống hoặc xay nhuyễn uống hàng ngày

dân địa phương ở đây sử dụng cây thuốc chủ yếu ở dạng tươi. Lý do là đồng bào ở đây sinh sống ngay tại khu vực có rừng, nguồn tài nguyên có sẵn nên khi nào có nhu cầu sử dụng,

họ mới đi lấy về. Một lý do khác là theo quan niệm của người dân, các cây thuốc khi dùng tươi thì hiệu quả cao hơn so với dùng khô, vì phơi khô bị “mất chất”. Bên cạnh đó, khí hậu

tại khu vực này thường xuyên ẩm ướt nên nếu dùng khô thì sẽ gặp khó khăn trong bảo quản. Chỉ có một lượng nhỏ cây thuốc dùng khô hoặc có thể dùng cả tươi và khô vì nguồn dược liệu ở xa, nếu có bệnh mới đi thì không kịp nên họ đưa về trồng gần nhà hoặc phơi khô (để gác bếp) dùng dần.

2.3. Xác định các phương án bảo tồn

Nhân giống cây thuốc của dân tộc tại địa phương: Nhân giống bằng phương pháp giâm cành, chiết cành, từ hạt hay củ.

Bảo tồn cây thuốc dựa vào cộng đồng: Vận động mọi người dân ở địa phương tích cực bảo tồn đa dạng sinh học nói chung và bảo tồn cây thuốc nói riêng trên địa bàn xã; mỗi gia đình nên trồng và chăm sóc một vài cây thuốc trong nương rẫy, trong vườn bằng phương pháp gieo hạt, giâm cành, chiết cành,... Ở nhà trường cần tuyên truyền thông qua các buổi hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, với 100% học sinh trong trường tích cực tham gia.

Bên cạnh đó, kiến nghị với các tổ chức xã hội như chính quyền địa phương, các đội tình nguyện viên,... có những biện pháp ngăn chặn nạn chặt phá rừng để bảo vệ môi trường sống cho thực vật nói chung và cây thuốc nói riêng trên địa bàn xã.

Tài liệu tham khảo:

1. Võ Văn Chi, 1996, *Từ điển cây thuốc Việt Nam*, Nxb. Y học.
2. Viện Dược Liệu, 2004, *Cây thuốc và động vật làm thuốc ở Việt Nam*, tập 2, Nxb. Khoa học & Kỹ thuật, Hà Nội.
3. Nguyễn Tiến Bân (chủ biên), 2001-2005, *Danh lục các loài thực vật Việt Nam*, Nxb. Nông nghiệp, Hà Nội.
4. Nguyễn Văn Tập, 1996, *Nghiên cứu bảo tồn những loài cây thuốc quý hiếm có nguy cơ bị tuyệt chủng ở Việt Nam*, Luận án Phó Tiến sĩ - Khoa Sinh học, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội.
5. Nguyễn Nghĩa Thìn, 2008, *Phương pháp nghiên cứu thực vật*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội.
6. Chính phủ Việt Nam, 2006, Nghị định 32/2006/NĐ-CP ngày 30/3/2006, *Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm*, Hà Nội.

3. Kết luận

Qua quá trình thực hiện điều tra, bảo tồn và kinh nghiệm sử dụng một số cây thuốc quý của cộng đồng dân tộc tại xã Kim Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, nhóm nghiên cứu rút ra được một số kết luận sau:

Cho đến nay đã xác định được khoảng 50 loài cây thuốc quý được cộng đồng dân tộc Vân Kiều tại xã Kim Thủy sử dụng vào các mục đích điều trị bệnh và bồi bổ sức khỏe.

Các bệnh được người dân dùng nhiều loài chữa trị là bệnh về đường hô hấp, tiêu hóa, bệnh ngoài da và bệnh liên quan tới hệ vận động; bộ phận được khai thác chủ yếu là rễ, lá, cành, hoa của cây thuốc. Phương thức sử dụng cây thuốc của cộng đồng dân tộc cũng rất phong phú và đa dạng.

Người dân đã sử dụng nhiều bài thuốc để chữa các loại bệnh thường gặp trong đời sống hằng ngày. Các bài thuốc này đã và đang được lưu truyền qua nhiều thế hệ, tạo nên sự đa dạng trong văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc Vân Kiều.

Nhu cầu sử dụng rễ, lá, cành, hoa của cây thuốc ở địa phương rất cao và thường xuyên nên thực trạng cây thuốc tự nhiên ở vùng cao xã Kim Thủy đang dần cạn kiệt vì vậy rất cần được bảo tồn, nhân giống ■